

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ NHIỀU THÀNH PHẦN

TS NGUYỄN THẾ HÌNH*

Lịch sử phát triển của nền kinh tế thế giới cho thấy sự ra đời và phát triển của các thành phần kinh tế bao giờ cũng gắn liền với các hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu cũng như các giai cấp nhất định trong xã hội. Chính vì vậy mà chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định các thành phần kinh tế sẽ không còn tồn tại khi xã hội CSCN được thiết lập - một xã hội không còn chế độ tư hữu, chỉ dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất và không còn giai cấp.

Tuy nhiên, để tiến lên xã hội CSCN, một chế độ xã hội tươi đẹp mà nhân loại hằng mơ ước, loài người nhất thiết phải trải qua một thời kỳ xây dựng gian khổ, lâu dài gọi là thời kỳ quá độ từ CNTB lên CNCS mà trước hết là sự quá độ từ CNTB lên CNXH. Theo Lênin, trong thời kỳ này có sự đan xen những mảnh của xã hội cũ với những mảnh của xã hội mới, CNTB đã bị đánh bại nhưng vẫn còn sức mạnh, CNXH tuy chiến thắng nhưng vẫn còn yếu, vẫn tiếp tục cuộc đấu tranh quyết liệt với những tàn dư của CNTB. Nền kinh tế trong thời kỳ quá độ sẽ là không thuần nhất và ở đó vẫn tồn tại nhiều thành phần kinh tế đan xen và tác động lẫn nhau. Vì vậy, khi cuộc nội chiến kết thúc thắng lợi, Lênin đã chủ trương thực hiện Chính sách kinh tế mới ở Nga (thay cho chính sách kinh tế thời chiến), với việc phát triển mạnh mẽ nền kinh tế nhiều thành phần.

Phát triển nền kinh tế nhiều thành phần ở Nga lúc đó nhằm huy động nguồn lực của mọi thành phần kinh tế để khôi phục và xây dựng đất nước sau chiến tranh, khuyến khích phát triển sản xuất nhỏ của đông đảo nông dân, thợ thủ công, của kinh tế tư bản tư nhân và tư bản nhà nước, củng cố và nâng cao hiệu quả của các doanh nghiệp nhà nước. Về kinh tế đối ngoại, Lênin chủ trương phát triển mạnh mẽ quan hệ hợp tác với các nước tư bản phát triển để tranh thủ về vốn, kỹ thuật và công nghệ, học tập họ về kinh nghiệm sản xuất và quản lý, chấp nhận để GCTS bóc lột ở mức độ nhất định và coi đó là khoản "học phí" cần thiết phải trả.

Việc xây dựng và phát triển nền kinh tế nhiều thành phần ở nước Nga là hoàn toàn đúng đắn. Nhờ đó mà sản xuất được phục hồi và phát triển nhanh chóng, nhất là trong nông nghiệp. Từ đó đã tạo ra những tiền đề quan trọng cho Liên Xô vững vàng bước vào thời kỳ CNH, HĐH đất nước sau này.

Như vậy, phát triển nền kinh tế nhiều thành phần trong thời kỳ quá độ là tất yếu, nhưng tùy theo tình hình mỗi nước, mỗi nơi mà xác định số lượng và tính chất của các thành phần kinh tế. Lênin xác định nước Nga có 5 thành phần kinh tế. Phân định các thành phần kinh tế cũng chỉ là tương đối và chúng còn vận động, biến đổi, chuyển hoá lẫn nhau trong quá trình phát triển.

Nhận thức rõ tính tất yếu của nền kinh tế nhiều thành phần trong thời kỳ quá độ, để xây dựng nền kinh tế trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, bảo đảm cơ sở vật chất kỹ thuật,

* Đại học kinh tế quốc dân

trước hết là lương thực thực phẩm cho cuộc kháng chiến trường kỳ, Hồ Chí Minh đã xác định nước ta phải phát triển 6 thành phần kinh tế khác nhau, đó là:

- Kinh tế địa chủ phong kiến bóc lột địa tô.
- Kinh tế quốc doanh có tính chất CNXH.
- Kinh tế hợp tác xã tiêu thụ và hợp tác xã cung cấp, các hội đối công nông thôn, có tính chất nửa XHCN.
- Kinh tế cá nhân của nông dân và của thủ công nghệ.
- Kinh tế tư bản của tư nhân.
- Kinh tế tư bản quốc gia¹.

Hồ Chí Minh không những chỉ ra 6 thành phần kinh tế mà còn nói rõ xu hướng phát triển của các thành phần kinh tế đó. Mặc dù thành phần kinh tế địa chủ phong kiến bóc lột địa tô là thành phần kinh tế đã lỗi thời, nhưng để thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, thu hút số địa chủ vừa và nhỏ theo cách mạng, ủng hộ kháng chiến, Hồ Chí Minh chủ trương chỉ thực hiện chế độ giảm tô, giảm tức nhằm hạn chế dần sự bóc lột và tạo điều kiện cho thành phần kinh tế này đóng góp cho cuộc kháng chiến.

Hồ Chí Minh rất coi trọng thành phần kinh tế quốc doanh tồn tại ở các cơ sở sản xuất kinh doanh của Nhà nước. Đây là thành phần kinh tế mới ra đời trong chế độ dân chủ mới. Chỉ có nó mới đáp ứng được những yêu cầu to lớn và quan trọng của toàn xã hội, đáp ứng kịp thời những yêu cầu và ngày càng tăng của cuộc kháng chiến. Theo Hồ Chí Minh: "Nó là nền tảng và sức lãnh đạo của nền kinh tế dân chủ mới. Cho nên chúng ta phải ra sức phát triển nó và nhân dân ta phải ủng hộ nó"².

Theo Hồ Chí Minh, kinh tế tư bản tư nhân là thành phần kinh tế của GCTS dân tộc. Mặc dù GCTS có bóc lột đối với GCCN, nhưng họ cũng góp phần vào phát triển kinh tế, góp công góp của vào kháng chiến chống Pháp. Ngay từ đầu năm 1947, khi trả lời một nhà báo nước ngoài, Hồ Chí Minh nói rõ: "Chúng tôi không chủ trương giai cấp tranh đấu vì một lẽ tầng lớp tư sản Việt Nam đã bị kinh tế thực dân đè nên không cất đầu

lên được, khiến cho kinh tế Việt Nam đã bị tiêu diệt, dân cùng tài tận. Trái lại chúng tôi chủ trương làm cho tư sản Việt Nam phát triển"³.

Chủ trương phát triển thành phần kinh tế tư bản tư nhân và tư bản nhà nước ở nước ta là nhất quán. Người khẳng định: "Chính phủ cần phải giúp họ phát triển. Nhưng họ phải phục tùng sự lãnh đạo của kinh tế quốc gia, phải hợp với lợi ích của đại đa số nhân dân"⁴. Trong tác phẩm *Thường thức chính trị* viết năm 1953, Hồ Chí Minh đã nói rõ bản chất của GCTS và thái độ của Chính phủ: "Nhà tư bản thì không khỏi bóc lột. Nhưng Chính phủ ngăn cấm họ bóc lột công nhân quá tay. Chính phủ phải bảo vệ quyền lợi của giai cấp công nhân". Điều đó nói lên sự khác nhau cơ bản giữa nhà tư bản trong xã hội TBCN với nhà tư bản trong chế độ dân chủ mới và cũng là sự hướng dẫn cần thiết đối với thành phần kinh tế này.

Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Vi lợi ích lâu dài, anh chị em thợ cũng để cho chủ được số lợi hợp lý, không yêu cầu quá mức. Chủ và thợ đều tự giác tự động tăng gia sản xuất lợi cả đôi bên"⁵.

Phát triển nền kinh tế nhiều thành phần là nhằm thực hiện tốt chính sách, công - tư đều lợi, chủ - thợ đều lợi, công - nông giúp nhau. Thực tế cho thấy, nhờ huy động được mọi thành phần kinh tế, chúng ta đã phá được chính sách bao vây kinh tế của địch, bảo đảm khối đoàn kết toàn dân, phục vụ kịp thời cho cuộc kháng chiến, đồng thời cũng đáp ứng yêu cầu lâu dài của cách mạng Việt Nam là xây dựng chế độ dân chủ mới bảo đảm định hướng XHCN.

Trong quá trình cải tạo XHCN ở miền Bắc, Hồ Chí Minh cũng chủ trương cải tạo hoà bình đối với công thương nghiệp tư bản tư doanh.

Khi chế độ dân chủ mới ra đời và phát triển, thành phần kinh tế địa chủ phong kiến sẽ bị thủ tiêu. Vì vậy, theo Hồ Chí Minh, trong chế độ dân chủ mới sẽ còn 5 thành phần kinh tế chính được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a. Kinh tế quốc doanh (thuộc CNXH, vì nó là của chung của nhân dân).

b. Các hợp tác xã (nó là nửa CNXH, và sẽ tiến đến CNXH).

c. Kinh tế của cá nhân, nông dân và thủ công nghệ (có thể tiến dần vào hợp tác xã tức là XHCN).

d. Tư bản tư nhân.

e. Tư bản của nhà nước (như Nhà nước hùn vốn với tư bản tư nhân để kinh doanh).

Trong 5 loại ấy, loại a) là kinh tế lãnh đạo và phát triển mau hơn cả cho nên nền kinh tế ta sẽ phát triển theo hướng CNXH chứ không theo hướng CNTB⁶.

Tuy nhiên, trong những năm đầu cải tạo XHCN trên cả nước, do chúng ta chủ quan nóng vội đã vội vàng xoá bỏ các thành phần kinh tế, không coi trọng nền kinh tế hàng hoá với những quy luật tất yếu của thị trường. Không tôn trọng quy luật khách quan là một trong những nguyên nhân làm cho nền kinh tế nước ta lâm vào tình trạng trì trệ, suy thoái, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Từ bài học mà chúng ta đã phải trả giá, Đảng ta đã đề ra đường lối đổi mới, trở lại với tư tưởng đúng đắn của Hồ Chí Minh. Tại Đại hội VI (1986), Đảng ta đã xác định nước ta phải phát triển nền kinh tế nhiều thành phần và trước mắt có 5 thành phần kinh tế chính: Kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế cá thể, kinh tế tư bản tư nhân, kinh tế tư bản nhà nước.

Đại hội VII Đảng ta khẳng định: "Tiếp tục xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần"⁷ với 5 thành phần kinh tế có cùng xu hướng và vị trí của các thành phần kinh tế cơ bản như Hồ Chí Minh đã chỉ ra.

Đại hội VIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định: "Thực hiện nhất quán, lâu dài chính sách phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần"⁸. Gồm các thành phần kinh tế:

- Kinh tế nhà nước (giữ vai trò chủ đạo)
- Kinh tế hợp tác mà nòng cốt là các hợp tác xã.
- Kinh tế tư bản nhà nước (có vai trò quan trọng trong việc động viên tiềm năng của các nhà tư bản).

- Kinh tế cá thể, tiểu chủ có vị trí quan trọng lâu dài.

- Kinh tế tư bản tư nhân⁹.

Đến Đại hội IX, Đảng ta đã xác định thêm thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Điều đó là hoàn toàn phù hợp với tình hình mới trong xu hướng toàn cầu hoá về kinh tế và nước ta đang tăng cường hội nhập, hợp tác và khuyến khích đầu tư về vốn, khoa học công nghệ hiện đại vào nước ta.

Nghị quyết Đại hội IX một lần nữa khẳng định: "Thực hiện nhất quán chính sách phát triển nền kinh tế nhiều thành phần. Các thành phần kinh tế kinh doanh theo pháp luật đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế nhà nước cùng kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân"¹⁰.

Việc thừa nhận và quan tâm phát triển nền kinh tế nhiều thành phần là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với tình hình trong nước và xu thế của thời đại, chính sách đúng đắn đó được hiện thực hoá đã góp phần quan trọng vào việc giải phóng lực lượng sản xuất, tạo ra nhiều sản phẩm xã hội, giải quyết việc làm, ổn định tình hình kinh tế - xã hội và tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ nền kinh tế nước ta phát triển với tốc độ cao và liên tục trong nhiều năm.

1, 2, 4, 5, 6. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 1996, T.7, tr. 221, 222, 222, 222, 248

3. *Sđd*, T. 5, tr. 169

7. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, CTQG, H, 1991, tr. 66

8, 9. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, CTQG, 1996, tr. 91, 93-96

10. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, CTQG, H, 2001, tr. 95-96.